

## KẾT QUẢ KINH DOANH

|            |           |         |         |
|------------|-----------|---------|---------|
| Ngày       | 4,220 VNĐ |         |         |
| 31/12/2024 |           |         |         |
| Thay đổi   | 1 tháng   | 3 tháng | 6 tháng |
|            | 1.0%      | -0.5%   | -5.6%   |

|             |        |     |         |
|-------------|--------|-----|---------|
| DT<br>thuần | 2024   |     |         |
|             | 1,954  | YoY | ▲ 208   |
|             | tỷ VNĐ |     | ▲ 11.9% |

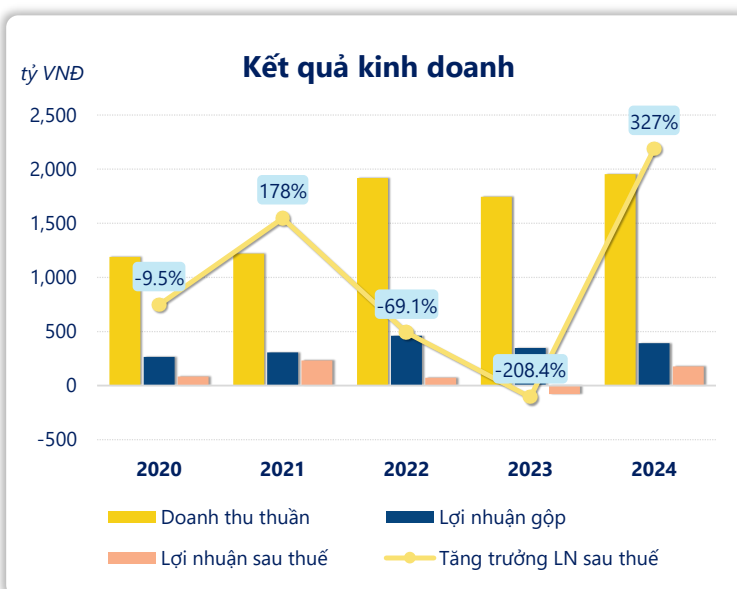
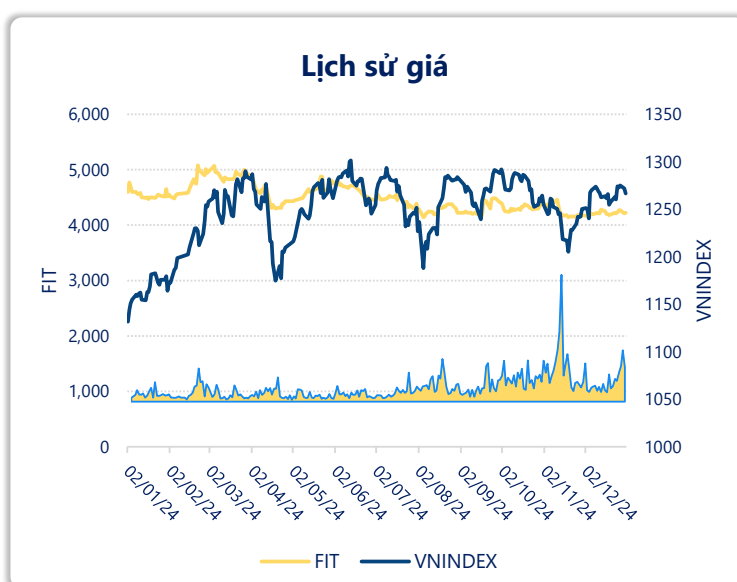
|        |        |     |         |
|--------|--------|-----|---------|
| LN gộp | 2024   |     |         |
|        | 393    | YoY | ▲ 45.0  |
|        | tỷ VNĐ |     | ▲ 12.8% |

|             |        |     |         |
|-------------|--------|-----|---------|
| LN<br>thuần | 2024   |     |         |
|             | 225    | YoY | ▲ 242   |
|             | tỷ VNĐ |     | ▲ 1409% |

|                |        |     |        |
|----------------|--------|-----|--------|
| LN sau<br>thuế | 2024   |     |        |
|                | 177    | YoY | ▲ 255  |
|                | tỷ VNĐ |     | ▲ 327% |

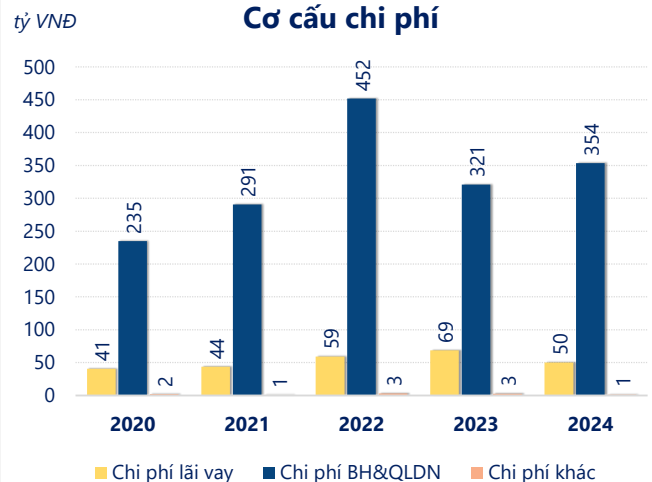
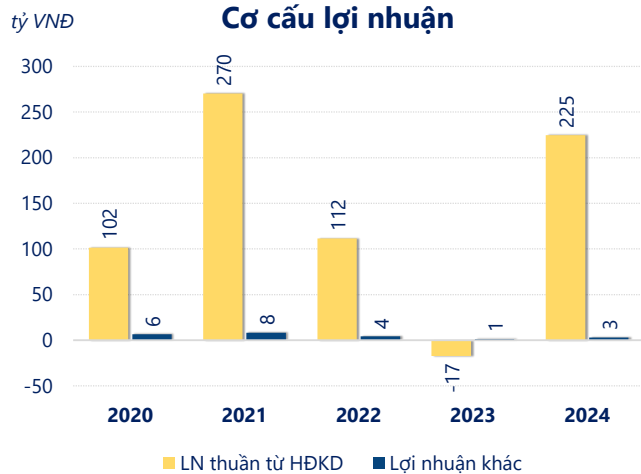
|     |      |         |        |
|-----|------|---------|--------|
| ROE | 2024 |         |        |
|     | 2.0% | +/- YoY | ▲ 4.0% |
|     |      |         |        |

|     |      |         |        |
|-----|------|---------|--------|
| ROA | 2024 |         |        |
|     | 1.5% | +/- YoY | ▲ 3.1% |
|     |      |         |        |



Năm **2024**, **FIT** ghi nhận doanh thu thuần **1,954** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **176.5** tỷ đồng, lần lượt **tăng 11.9%** và **tăng 327%** so với năm trước.

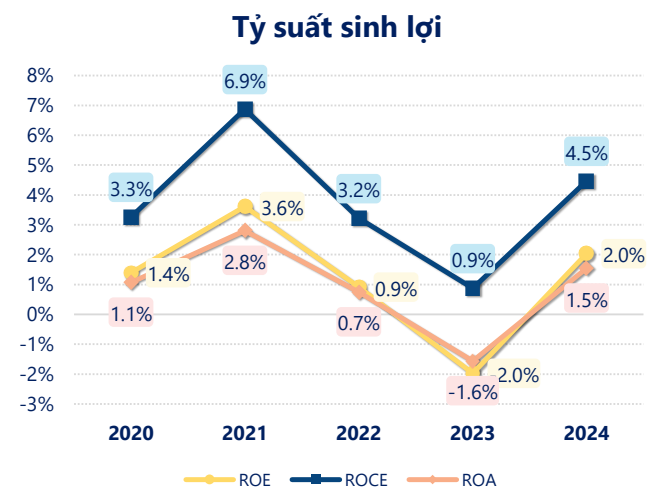
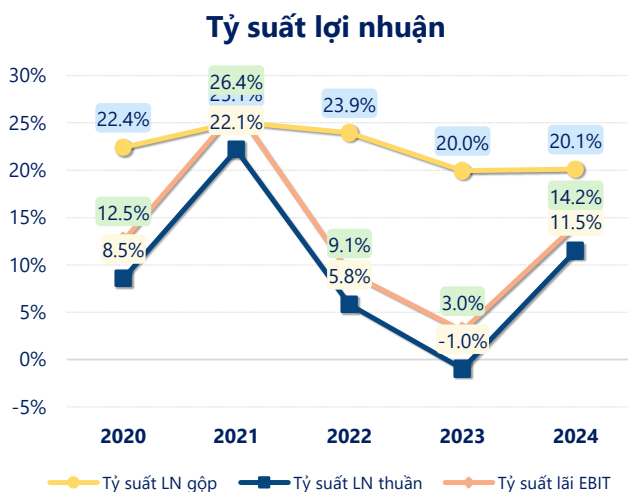
Công ty có sự tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, với **ROE** đạt **2.03%**. Là một tín hiệu tích cực về hoạt động kinh doanh, tuy nhiên công ty cần cải thiện hiệu quả hoạt động tốt hơn.



Năm **2024**, FIT có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **224.8** tỷ đồng, **tăng lên 242.0** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (138.2 tỷ đồng) là 86.61 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

**Chi phí lãi vay giảm xuống** so với năm trước, còn **50.28** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **353.6** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 1.19** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

**ROE** của FIT năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **2.03%**, **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



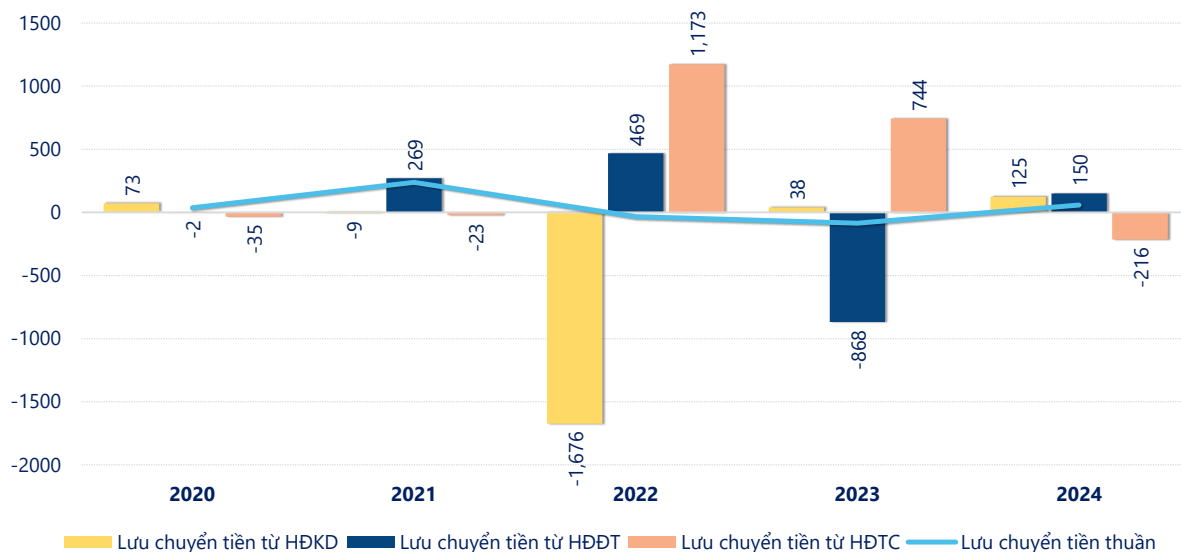
## KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

|                           | 2020         | 2021         | 2022         | 2023         | 2024         |
|---------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
| <b>Doanh thu thuần</b>    | <b>1,188</b> | <b>1,221</b> | <b>1,917</b> | <b>1,746</b> | <b>1,954</b> |
| Giá vốn hàng bán          | 922          | 914          | 1,458        | 1,397        | 1,561        |
| <b>Lợi nhuận gộp</b>      | <b>266</b>   | <b>306</b>   | <b>459</b>   | <b>348</b>   | <b>393</b>   |
| Doanh thu HĐTC            | 134          | 430          | 220          | 225          | 250          |
| Chi phí TC                | 58.8         | 166          | 106          | 257          | 55.1         |
| <b>Chi phí lãi vay</b>    | <b>40.8</b>  | <b>43.7</b>  | <b>59.2</b>  | <b>68.8</b>  | <b>50.3</b>  |
| LN trong công ty LKLD     | -5.14        | -9.92        | -9.90        | -12.3        | -9.05        |
| Chi phí bán hàng          | 129          | 139          | 221          | 128          | 145          |
| Chi phí QLDN              | 106          | 151          | 231          | 193          | 209          |
| <b>LN thuần từ HĐKD</b>   | <b>102</b>   | <b>270</b>   | <b>112</b>   | <b>-17.2</b> | <b>225</b>   |
| Lợi nhuận khác            | 6.44         | 8.17         | 4.27         | 1.31         | 2.89         |
| <b>LN trước thuế</b>      | <b>108</b>   | <b>278</b>   | <b>116</b>   | <b>-15.9</b> | <b>228</b>   |
| <b>Lợi nhuận sau thuế</b> | <b>83.4</b>  | <b>231</b>   | <b>71.6</b>  | <b>-77.6</b> | <b>177</b>   |
| <b>LNST của CĐ cty mẹ</b> | <b>56.5</b>  | <b>158</b>   | <b>48.3</b>  | <b>-115</b>  | <b>119</b>   |

tỷ VNĐ

## Lưu chuyển tiền



**Lưu chuyển tiền thuần** năm 2024 của FIT bằng **58.10** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-85.76 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **124.6** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **149.6** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-216.1** tỷ đồng.